

## **THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a**

*Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a và Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quan hệ lao động và Tiền lương;*

*Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a.*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn một số nội dung về đối tượng, hồ sơ xét hưởng trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a theo yêu cầu của bạn và công nhân viên đi làm nhiệm vụ phục vụ chuyên gia trên đất bạn theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Đối tượng được hưởng trợ cấp một lần theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ là những người được cơ quan có thẩm quyền cử làm chuyên gia theo yêu cầu của bạn và công nhân viên đi làm nhiệm vụ phục vụ chuyên gia trên đất bạn (sau đây gọi chung là chuyên gia), gồm:

a) Người làm việc trong cơ quan Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội hưởng lương từ ngân sách nhà

nước được cử làm chuyên gia tại Lào đến hết ngày 31 tháng 12 năm 1988 và tại Căm-pu-chi-a đến hết ngày 31 tháng 8 năm 1989, nay đã nghỉ hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động nhưng chưa được hưởng chế độ trợ cấp theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Quyết định số 87-CT ngày 01 tháng 3 năm 1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về chế độ, chính sách đối với cán bộ sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a hoặc người đang công tác hoặc người nghỉ việc chờ hưởng chế độ hưu trí hoặc người đã thôi việc.

b) Công nhân viên được cơ quan, đơn vị của Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội cử đi phục vụ chuyên gia triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Lào đến hết ngày 31 tháng 12 năm 1988 và tại Căm-pu-chi-a đến hết ngày 31 tháng 8 năm 1989, nay đã nghỉ hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động nhưng chưa được hưởng chế độ trợ cấp theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Quyết định số 87-CT ngày 01 tháng 3 năm 1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về chế độ, chính sách đối với cán bộ sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a hoặc người đang công tác hoặc người nghỉ việc chờ hưởng chế độ hưu trí hoặc người đã thôi việc.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

### **Điều 3. Hồ sơ xét hưởng trợ cấp một lần**

1. Hồ sơ xét hưởng trợ cấp một lần được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01 tháng 8 năm 2014 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính.

2. Trường hợp chuyên gia không có Quyết định cử đi và Quyết định về nước của cơ quan có thẩm quyền (bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc Giấy xác nhận thời gian làm chuyên gia tại Lào, Căm-pu-chi-a thì phải có bản sao được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao (kèm theo bản chính để đối chiếu) lý lịch Đảng viên hoặc lý lịch cán bộ, công chức, viên chức khai trước ngày 01 tháng 01 năm 1995, mà trong đó có khai thời gian được cử làm chuyên gia tại Lào và Căm-pu-chi-a.

3. Trường hợp cơ quan, tổ chức cử đi là đơn vị của cơ quan nhà nước, đã được chuyển đổi, tổ chức lại theo mô hình doanh nghiệp mà hồ sơ của đối tượng không có Quyết định cử đi và Quyết định về nước của cơ quan có thẩm quyền hoặc lý lịch Đảng viên hoặc lý lịch cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại khoản 2 Điều này thì phải có Giấy xác nhận thời gian làm chuyên gia tại Lào, Căm-pu-chi-a của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cấp trên của cơ quan, tổ chức cử đi theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Nếu cơ quan có thẩm quyền xác nhận theo quy định tại khoản này không quản lý tài liệu lưu trữ làm cơ sở để xác nhận thì yêu cầu cơ quan quản lý tài liệu lưu trữ theo quy định tại Điều 24 Luật Lưu trữ cung cấp tài liệu lưu trữ hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp tài liệu theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 6 năm 2022.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn, giải đáp hoặc nghiên cứu, sửa đổi theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội,
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật);
- Cơ quan trung ương các đoàn thể và các Hội;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Công báo;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Công thông tin điện tử Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, Cục QHLĐTL (10 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Lê Văn Thanh**



**PHỤ LỤC**

*Thông tư số 07/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*

.....<sup>(1)</sup>

Số: ...../GXN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**GIẤY XÁC NHẬN**

**Thời gian làm chuyên gia<sup>(2)</sup> tại Lào, Căm-pu-chi-a**

Căn cứ Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a và Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg;

Căn cứ Thông tư số 07/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a;

Căn cứ hồ sơ của đối tượng được cử đi làm chuyên gia giúp Lào đến hết ngày 31 tháng 12 năm 1988 hoặc giúp Căm-pu-chi-a đến hết ngày 31 tháng 8 năm 1989 theo yêu cầu của bạn được lưu trữ tại cơ quan, đơn vị hoặc được tiếp nhận theo quy định tại Thông tư số 07/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, .....<sup>(1)</sup> xác nhận,

- 1. Ông / bà: .....
- 2. Sinh ngày: .... / .... / ..... (ngày/ tháng/ năm)
- 3. Quê quán: .....

Có thời gian được cử đi Lào, Căm-pu-chi-a như sau:

Từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm	Nước được cử đến	Chức vụ, chức danh, công việc, nhiệm vụ khi được cử đi	Tên cơ quan, tổ chức cử đi

Tổng cộng số năm được cử đi giúp bạn là..... năm ..... tháng.

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết chế độ cho ông/ bà có tên nêu trên theo quy định./.

.....<sup>(3)</sup>

(Ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan, đơn vị xác nhận;
- (2) Chuyên gia bao gồm những người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a theo yêu cầu của bạn và công nhân viên đi làm nhiệm vụ phục vụ chuyên gia trên đất bạn theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg và Điều 2 Thông tư số 07/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
- (3) Chức danh, cơ quan có thẩm quyền ký xác nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 07/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.